

QUY ĐỊNH

phân cấp, ủy quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Luật Viên chức năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;
 - Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2025;
 - Căn cứ Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;
 - Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
 - Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;
 - Căn cứ Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;
 - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy,
- Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức như sau:

PHẦN I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này bao gồm một số nội dung về phân cấp, ủy quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy (thuộc biên chế của Thành phố), đảng ủy xã, phường, đặc khu và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành ủy.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành ủy là các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy (thuộc biên chế của Thành phố), đảng ủy xã, phường, đặc khu và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành ủy.

2. Các cơ quan, đơn vị ngoài hệ thống chính trị Thành phố là các cơ quan, đơn vị không thuộc biên chế của Thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Phát huy cao nhất tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về phạm vi, nội dung được phân cấp, ủy quyền.

3. Không được ủy quyền lại cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền.

4. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định pháp luật.

5. Công tác tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển công tác giữa các cơ quan, đơn vị phải đảm bảo chọn đúng người, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

PHẦN II

PHÂN CẤP TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 4. Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường, đặc khu và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành ủy

1. Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch (nếu có); quyết định tiếp nhận các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào làm công chức, viên chức sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Tổ chức Thành ủy đối với các vị trí, chức danh không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

2. Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức, viên chức sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển của Hội đồng tuyển dụng.

3. Quyết định thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý không phải là cấp trưởng, cấp phó đang công tác tại cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (trừ các trường hợp giữ ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, chức danh nghề nghiệp hạng I hoặc bậc nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên cao cấp).

4. Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức hoặc bậc nghề nghiệp viên chức xếp theo thứ bậc chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn ngạch công chức hoặc bậc nghề nghiệp viên chức hiện giữ; quyết định thay đổi vị trí việc làm, xếp ngạch công chức hoặc bậc nghề nghiệp viên chức cùng thứ bậc chuyên môn, nghiệp vụ nhưng khác ngạch, bậc nghề nghiệp hiện giữ và theo thứ bậc chuyên môn, nghiệp vụ thấp hơn ngạch, bậc nghề nghiệp hiện giữ; quyết định xếp ngạch công chức, bậc nghề nghiệp viên chức hoặc quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyển chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức tương ứng với vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý không phải là cấp trưởng, cấp phó đang công tác tại cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (trừ các trường hợp giữ ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, chức danh nghề nghiệp hạng I hoặc bậc nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên cao cấp).

5. Quyết định tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển công tác giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố (thuộc biên chế của Thành phố) đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

6. Quyết định giải quyết thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

7. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường, đặc khu:

a) Chủ trì, tổ chức tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Chủ trì, tổ chức hoặc phân cấp thẩm quyền tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, chi đầu tư hoặc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý.

8. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành ủy tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định.

Điều 5. Ban Tổ chức Thành ủy

1. Chủ trì, tổ chức thi tuyển công chức trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở, đảng ủy xã, phường, đặc khu sau khi được Ban Thường vụ Thành ủy chấp thuận chủ trương.

2. Quyết định thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý là cấp trưởng, cấp phó của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành ủy (trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy) và các trường hợp giữ ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, chức danh nghề nghiệp hạng I hoặc bậc nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên cao cấp.

3. Quyết định tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển công tác giữa các cơ quan, đơn vị ngoài hệ thống chính trị Thành phố (không thuộc biên chế của Thành phố) đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

4. Quyết định xếp ngạch công chức, bậc nghề nghiệp viên chức; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyển chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức tương ứng với vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý là cấp trưởng, cấp phó của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành ủy (trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy và các trường hợp giữ ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, chức danh nghề nghiệp hạng I hoặc bậc nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên cao cấp).

PHẦN III

ỦY QUYỀN SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 6. Thường trực Thành ủy

Ban hành thông báo, quyết định giải quyết thôi việc, nghỉ hưu; quyết định đối tượng và chính sách nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

Điều 7. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy hoặc đồng chí Phó Bí thư Thành ủy được phân công xử lý công việc của Thường trực Thành ủy

1. Quyết định thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Thư ký đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Thư ký đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng công tác tại Đảng bộ Thành phố.

2. Quyết định xếp ngạch công chức, bậc nghề nghiệp viên chức; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, chuyển chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức tương ứng với vị trí việc làm đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Thư ký đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Thư ký đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng công tác tại Đảng bộ Thành phố và các trường hợp giữ ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, chức danh nghề nghiệp hạng I hoặc bậc nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên cao cấp (sau khi có ý kiến của Ban Tổ chức Trung ương).

Điều 8. Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ban Thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường, đặc khu

Quyết định đối tượng và chính sách nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các trường hợp không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

PHẦN IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 9. Ban Tổ chức Thành ủy

Chịu trách nhiệm hướng dẫn, báo cáo kết quả thực hiện và thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành ủy triển khai thực hiện Quy định này; báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan thực hiện các nội dung phân cấp, ủy quyền không đúng quy định hoặc làm phát sinh biên chế được giao của cơ quan, đơn vị.

Điều 10. Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường, đặc khu và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành ủy

1. Triển khai Quy định này đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về phạm vi được phân cấp, ủy quyền.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, gửi văn bản về Ban Tổ chức Thành ủy để được hướng dẫn, giải quyết hoặc Ban Tổ chức Thành ủy sẽ tổng hợp những khó khăn, vướng mắc để tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quy định số 67-QĐ/TU ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân cấp, ủy quyền một số nội dung về tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, đảng ủy cấp trên cơ sở; đảng ủy xã, phường, đặc khu và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành ủy.

2. Việc phân cấp, ủy quyền được thực hiện cho đến khi Ban Thường vụ Thành ủy ban hành văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung Quy định này. Trường hợp cơ quan Trung ương ban hành quy định, hướng dẫn khác với các nội dung trong Quy định này thì thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*để báo cáo*),
- Ban Tổ chức Trung ương (*để báo cáo*),
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố,
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành ủy,
- Đảng ủy xã, phường, đặc khu.
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Quốc Phong